

THÔNG BÁO
Công khai thông tin cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học,
ngành (chuyên ngành đào tạo...), năm học 2015-2016

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Tổng số
I	Diện tích đất đai cơ sở đào tạo quản lý sử dụng	ha	4,67
II	Số cơ sở đào tạo	cơ sở	01
III	Diện tích xây dựng	m ²	32.350
IV	Giảng đường/phòng học	m ²	
1	Số phòng học	phòng	99
2	Diện tích	m ²	12.388
V	Diện tích hội trường	m ²	1.360
VI	Phòng máy tính		08
1	Diện tích	m ²	1.042
2	Số máy tính sử dụng được	máy tính	883
3	Số máy tính nối mạng ADSL	máy tính	
VII	Phòng học ngoại ngữ		
1	Số phòng học	phòng	01
2	Diện tích	m ²	80
3	Số thiết bị đào tạo ngoại ngữ chuyên dùng (tên các thiết bị, thông số kỹ thuật, năm sản xuất, nước sx)	Thiết bị	07
VIII	Thư viện		01
1	Diện tích	m ²	1.330
2	Số đầu sách	quyển	98.863
IX	Phòng thí nghiệm		
1	Diện tích	m ²	2.442
2	Số thiết bị thí nghiệm chuyên dùng (tên các thiết bị, thông số kỹ thuật, năm sản xuất, nước sản xuất)	thiết bị	421
X	Xưởng thực tập, thực hành		
1	Diện tích	m ²	428
2	Số thiết bị thí nghiệm chuyên dùng (tên các thiết bị, thông số kỹ thuật, năm sản xuất, nước sản xuất)	thiết bị	10
XI	Ký túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý		
1	Số sinh viên ở trong KTX	sinh viên	936
2	Diện tích	m ²	5.329
3	Số phòng	phòng	141
4	Diện tích bình quân/sinh viên	m ² /sinh viên	4,7
XII	Diện tích nhà ăn sinh viên thuộc cơ sở đào tạo quản lý	m ²	303
XII	Diện tích nhà văn hóa	m ²	
XIII	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²	2.000
XIV	Diện tích bể bơi	m ²	
XV	Diện tích sân vận động	m ²	4.000

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 10 năm 2015



PGS.TS. NGUYỄN BẢO HOÀNG THANH